

Số: **651** /GDĐT

Quận 10, ngày 04 tháng 7 năm 2016

THÔNG BÁO

Về thay đổi thời gian nhận hồ sơ dự tuyển và nội dung phỏng vấn kiến thức chung, kiến thức chuyên môn năm học 2016 - 2017

Căn cứ kế hoạch số 4982/UBND-NV ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về việc tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 10 năm học 2016 – 2017;

Để chuẩn bị tốt nội dung phỏng vấn kiến thức chung và kiến thức chuyên môn, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 thông báo về việc thay đổi thời gian nhận hồ sơ dự tuyển và nội dung phỏng vấn kiến thức chung, kiến thức chuyên môn các ứng viên đăng ký dự tuyển tại Quận 10 như sau:

I. Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển và rà soát dữ liệu:

1. Ứng viên nộp hồ sơ và nhận **Mã số đăng ký** dự xét tuyển tại Ủy ban nhân dân quận 10 (Số 474 Đường 3/2, phường 14, quận 10) - Phòng Giáo dục và Đào tạo (phòng số 23 - số điện thoại: 38639951), liên hệ cô Minh Hiền - bộ phận Tổ chức cán bộ trong giờ hành chính đến hết ngày **15/7/2016** và khi đến đăng ký, ứng viên nhớ mang theo giấy chứng minh nhân dân của ứng viên và chỉ được đăng ký một lần với số chứng minh nhân dân đó;

2. Ứng viên sử dụng Mã số đăng ký và số chứng minh nhân dân để điền đầy đủ thông tin và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đăng ký dự xét tuyển đến hết ngày **16/7/2016** tại địa chỉ <http://pgdquan10.hcm.edu.vn>, chọn mục **Tuyển dụng**; chọn mục **Mẫu đăng ký thông tin dự tuyển** và gửi thông tin về địa chỉ mail tuyendungquan10@gmail.com;

3. Thông báo Danh sách ứng viên đủ điều kiện dự tuyển: ngày **18/7/2016**;

4. Thời gian tổ chức phỏng vấn: ngày **26/7/2016** và **27/7/2016**.

5. Địa điểm tổ chức phỏng vấn: trường THCS Nguyễn Văn Tố, số 42A Nguyễn Lâm, Phường 6, Quận 10.

6. Thời gian công bố kết quả: ngày **01/8/2016**.

7. Thời gian nhận giấy giới thiệu nhận nhiệm sở: ngày **3, 4/8/2016**.

8. Thời gian nhận nhiệm sở: ngày **05/8/2016**.

II. Phỏng vấn ứng viên

1. Nội dung:

1.1. Phần kiến thức chung:

- Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 25 tháng 11 năm 2009;
- Luật Viên chức – Luật số 58/2010/QH12;
- Quy định về đạo đức nhà giáo (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)
- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Điều lệ trường tiểu học: văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Điều lệ trường mầm non: văn bản hợp nhất 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; thông tư 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 2 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;
- Một số nội dung về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá;
- Một số kiến thức cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (Power Point, Word).

1.2. Phần kiến thức chuyên môn: nội dung phỏng vấn kiểm tra kiến thức chuyên môn nằm trong chương trình hiện hành của cấp học, yêu cầu ứng viên phải có phương

pháp dạy học để giải quyết một vấn đề chuyên môn cụ thể, giải một bài toán, bài tập..., các vấn đề chuyên môn theo từng cấp học, bậc học; có khả năng trình bày bằng.

Câu hỏi: yêu cầu trình bày cách giảng dạy một phần trong nội dung chương trình theo từng cấp học.

Cách tiến hành phỏng vấn: ứng viên trình bày theo câu hỏi đã yêu cầu và trả lời các câu hỏi của giám khảo phỏng vấn.

2. Hình thức

2.1. Phỏng vấn kiến thức chung: yêu cầu ứng viên trình bày trên giấy để trả lời các vấn đề có liên quan. Thời gian 45 phút.

2.2. Phỏng vấn kiến thức chuyên môn: yêu cầu ứng viên trình bày trên giấy một vấn đề chuyên môn do tổ phỏng vấn yêu cầu. Thời gian tối đa 15 phút sau đó ứng viên trình bày và trả lời các câu hỏi của giám khảo, thời gian tối đa 10 phút.

3. Tính điểm phỏng vấn, thực hành:

- Phỏng vấn kiến thức chung tối đa 25đ và tính hệ số 2;
- Phỏng vấn kiến thức chuyên môn tối đa 75đ và tính hệ số 2;

4. Lịch phỏng vấn

Buổi	Thứ	Ngày/ Tháng/ Năm	Giờ	Địa điểm	Phỏng vấn ứng viên	Nội dung
Sáng	Ba	26/7/2016	7 giờ 30 đến 11 giờ 30	Trường THCS Nguyễn Văn Tố, 42A Nguyễn Lâm, phường 6, Quận 10	Tất cả các ứng viên bậc Mầm non, Tiểu học, THCS.	- Từ 8 giờ đến 8 giờ 15: ứng viên làm bài phỏng vấn kiến thức chuyên môn. - 8 giờ 30 đến 9 giờ 15: ứng viên làm bài phỏng vấn kiến thức chung. - 9 giờ 30 đến 11 giờ 30: ứng viên trình bày kiến thức chuyên môn.
Chiều	Ba	26/7/2016	14 giờ đến 16 giờ 30		Các ứng viên bậc Mầm non, Tiểu học, THCS	- Ứng viên trình bày kiến thức chuyên môn. (những ứng viên chưa trình bày kiến thức chuyên môn)
Sáng	Tư	27/7/2016	8 giờ đến 11 giờ 30	Trường THCS Nguyễn Văn Tố, 42A Nguyễn	Các ứng viên bậc Mầm non, Tiểu	- Ứng viên trình bày kiến thức chuyên môn. (những ứng viên chưa

				Lâm, phường 6, Quận 10	học, THCS	trình bày kiến thức chuyên môn)
--	--	--	--	---------------------------	-----------	------------------------------------

III. Xác định người trúng tuyển

1. Cách tính điểm xét tuyển

- Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (Căn cứ theo bảng điểm học tập) và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

- Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển (Căn cứ theo bảng điểm học tập) và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

- Điểm phỏng vấn, thực hành được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm thực hành đã nhân hệ số (điểm xét tuyển tối đa là 400 điểm).

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn thực hành đạt từ 50 điểm trở lên so với số điểm tối đa của mỗi nội dung;

b) Có kết quả điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong cùng trình độ và xét từ trình độ cao đến trình độ thấp hơn, đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên (cùng trình độ) có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm phỏng vấn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm phỏng vấn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- b) Thương binh;
- c) Người hưởng chính sách như thương binh;
- d) Con liệt sĩ;
- đ) Con thương binh;
- e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- g) Người dân tộc ít người;
- h) Đội viên thanh niên xung phong;

i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

l) Người dự tuyển là nữ.

Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì Chủ tịch Hội đồng trực tiếp phỏng vấn, quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Không thực hiện việc bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau./.

Nơi nhận:

- UBND Q.10; (để báo cáo)
- Trường THCS Nguyễn Văn Tố;
- Lưu: VT, TC, ptmh.

TRƯỞNG PHÒNG

(đã ký)

Nguyễn Thành Văn